

Than Uyên, ngày 23 tháng 12 năm 2021

Số: 02/2021/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 351, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lò Thị S, sinh năm: 1960;

Địa chỉ: Khu B, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Ông Lê Quang H, sinh năm: 1957;

Nơi đăng ký tạm trú: Khu B, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Quang H nhất trí trả nợ cho bà Lò Thị S tổng số tiền các bên đã thoả thuận là 31.870.000 đồng (*Ba mươi một triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*). Ngoài số tiền trên bàS không có yêu cầu gì khác.

- **Về phương thức, thời gian, số tiền thanh toán các bên thoả thuận cụ thể như sau:**

+ Ngày 20/01/2022, ôngH trả cho bàS số tiền 10.623.000 đồng (*Mười triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng*).

+ Ngày 20/6/2022, ôngH trả cho bàS số tiền 10.623.000 đồng (Mười triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng).

+ Ngày 20/12/2022, ôngH trả cho bàS số tiền 10.624.000 đồng (Mười triệu sáu trăm hai mươi tư nghìn đồng).

Các ngày trả tiền như trên tính theo dương lịch. Bà Lò Thị S nhất trí với hình thức, số tiền, thời gian thanh toán trả nợ như trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Lò Thị S có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Lê Quang H chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ôngH còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 796.750 đồng (Bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Bà Lò Thị S và ông Lê Quang H mỗi người phải chịu 398.375 đồng (Ba trăm chín mươi tám nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ghi nhận sự thỏa thuận của bàS, ôngH là để ôngH nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch mà bàS phải nộp. Tổng cộng ôngH phải nộp là 796.750 đồng (Bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Xác nhận bà Lò Thị S đã nộp 796.750 đồng (Bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2021/0000597 ngày 26/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu nay bà Lò Thị S được hoàn trả lại 796.750 đồng (Bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Ông Lê Quang H chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện Than Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu HS -TA.

THẨM PHÁN

Lương Thị Mỹ Hằng